

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Minh P; sinh năm 1987; Địa chỉ: Số 48 Trương Định, Phường A, thành phố ĐH, tỉnh QT.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị N; sinh năm 1952; địa chỉ: Khu phố A, phường ĐL, thành phố ĐH, tỉnh QT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nghĩa vụ trả tiền*: Bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Nguyễn Minh P số tiền đã đặt cọc là 45.000.000 đồng (*Bốn mươi lăm triệu đồng*).

2.2. *Về án phí*:

- Bà Nguyễn Thị N được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Ông Nguyễn Minh P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Minh P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2018/0000701 ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật

dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Minh Khôi

